

BÁO CÁO
TỔNG KẾT CÔNG TÁC NĂM 2022
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2023

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường
(qua Văn phòng Bộ)

Thực hiện Quy chế làm việc của Bộ Tài nguyên và Môi trường (TNMT) ban hành kèm theo Quyết định số 2888/QĐ-BTNMT ngày 15/12/2016, Tổng cục Khí tượng Thủy văn (KTTV) báo cáo Tổng kết thực hiện nhiệm vụ năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023 với các nội dung sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC NĂM 2022

1. Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế phục vụ quản lý nhà nước và triển khai thi hành pháp luật về khí tượng thủy văn

1.1. Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế

- Trình Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 497/QĐ-TTg ngày 21/4/2022 ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 25/9/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác KTTV đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Trình Ban Cán sự đảng Bộ TNMT ban hành Kế hoạch số 316-KH/BCSĐTNMT ngày 05/8/2022 triển khai thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 25/9/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác KTTV đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Thực hiện Quyết định số 1633/QĐ-BTNMT ngày 20/8/2021 của Bộ trưởng Bộ TNMT về việc ban hành Kế hoạch của Bộ TNMT thực hiện Nghị quyết số 06/NQ-CP ngày 21/01/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường theo Kết luận số 56-KL/TW ngày 23/8/2019 của Bộ Chính trị, Tổng cục KTTV đã xây dựng, trình Bộ TNMT đề trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1970/QĐ-TTg ngày 23/11/2021 phê duyệt Chiến lược phát triển ngành KTTV đến năm 2030, tầm nhìn 2045. Đồng thời, đã trình Bộ trưởng Bộ TNMT ký ban hành Quyết định số 1083/QĐ-BTNMT ngày 23/5/2022 ban hành kế hoạch thực hiện chiến lược phát triển ngành KTTV đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Hiện nay, Tổng cục đang xây dựng Đề án hiện đại hoá ngành KTTV

đến năm 2025, đã tổ chức họp Ban chỉ đạo, đã xin ý kiến góp ý của 10 bộ, ngành có liên quan, hiện đang tiếp thu, giải trình, hoàn thiện để báo cáo Bộ TNMT xem xét, trình Thủ tướng Chính phủ.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 433/QĐ-TTg ngày 24/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt nhiệm vụ lập Quy hoạch mạng lưới trạm KTTV quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo Kế hoạch: Hiện Quy hoạch mạng lưới trạm KTTV quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đang chuẩn bị được Hội đồng thẩm định cấp quốc gia xem xét.

- Rà soát hoàn thiện hồ sơ trình chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục KTTV trình Bộ TNMT.

- Về công tác kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC): 11 tháng đầu năm 2022, Tổng cục KTTV đã hoàn thành tốt công tác kiểm soát TTHC đúng tiến độ theo quy định.

+ Việc triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử thuộc Cổng dịch vụ công trực tuyến của Chính phủ: Lĩnh vực KTTV có 07 TTHC cấp Trung ương và 03 TTHC cấp địa phương đã được tích hợp trên Cổng dịch vụ công quốc gia. Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo: 05 (Trong đó, đang thực hiện 02 hồ sơ, đã trả lại 02 hồ sơ, đã rút 01 hồ sơ).

1.2. Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

- Năm 2022, Tổng cục KTTV thực hiện sửa đổi, xây dựng và trình Bộ ban hành 12 Thông tư, cụ thể:

+ 04 Thông tư chuyển tiếp từ năm 2021 (đã trình ban hành 02 Thông tư, đang hoàn thiện hồ sơ để trình các Thông tư còn lại).

+ 08 Thông tư được giao mới năm 2022 (đã trình ban hành 02 Thông tư, đang hoàn thiện hồ sơ để trình các Thông tư còn lại).

(Chi tiết tại Phụ lục gửi kèm theo)

- Tham gia đóng góp ý kiến đối với các văn bản quy phạm pháp luật do Bộ TNMT và các Bộ, ngành khác chủ trì xây dựng.

1.3. Công tác thanh tra, kiểm tra

a) Về công tác thanh tra, kiểm tra thi hành pháp luật KTTV

- Tổng cục KTTV được Bộ TNMT phê duyệt kế hoạch thanh tra việc chấp hành pháp luật về KTTV tại tỉnh Hà Giang và chấp thuận Kế hoạch kiểm tra việc chấp hành pháp luật KTTV tại 11 tỉnh (Nam Định, Thái Bình, Phú Thọ, Thái Nguyên, Điện Biên, Hòa Bình, Thanh Hóa, Ninh Thuận, Bình Thuận, Kon Tum, Lâm Đồng), Tổng cục trưởng Tổng cục KTTV đã ban hành các Quyết định thành lập đoàn kiểm tra tình hình thi hành pháp luật KTTV năm 2022 và đã hoàn thành kế hoạch kiểm tra 11 tỉnh nêu trên.

- Thực hiện Quyết định số 05/QĐ-QGPCTT ngày 05/4/2022 của Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia về phòng, chống thiên tai về việc tổ chức đoàn kiểm tra công tác phòng chống thiên tai tại địa phương theo nhiệm vụ được phân công, Tổng cục KTTV tiến hành lồng ghép kiểm tra công tác phòng, chống thiên tai và chấp hành các quy định của pháp luật về KTTV năm 2022 trên địa bàn tỉnh Điện Biên và Kon Tum.

- Về công tác thanh tra, Tổng cục đã triển khai Kế hoạch thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật KTTV tại tỉnh Hà Giang.

b) Về công tác kiểm tra tổ chức cán bộ và cải cách hành chính

- Tổng cục KTTV đã tổ chức kiểm tra công tác tổ chức cán bộ và cải cách hành chính năm 2022 tại Đài KTTV khu vực Tây Nguyên và Đài KTTV khu vực Bắc Trung Bộ, đã hoàn thành trong tháng 09/2022.

- Ngoài ra Tổng cục KTTV còn triển khai công tác kiểm tra nội bộ đối với các đơn vị trực thuộc về công tác phòng, chống thiên tai và kỹ thuật mạng lưới trạm KTTV quốc gia tại các Đài KTTV khu vực, kiểm tra công tác văn phòng tại Đài KTTV khu vực Trung Trung Bộ.

c) Về công tác phòng chống thiên tai và quản lý mạng lưới

Ban hành Quyết định thành lập Đoàn Kiểm tra công tác quan trắc mặn năm 2022 tại Đài KTTV khu vực Đông Bắc; Quyết định cử Đoàn Kiểm tra công tác phòng, chống thiên tai năm 2022 đối với Đài KTTV khu vực đồng bằng Bắc Bộ, Đông Bắc, Tây Bắc, Bắc Trung Bộ, Tây Nguyên, Nam Bộ.

- Ban hành Kế hoạch thực hiện kiểm tra công tác phòng, chống thiên tai kết hợp với kiểm tra kỹ thuật mạng lưới trạm KTTV quốc gia của Tổng cục KTTV năm 2022 tại công văn số 963/KH-TCKTTV ngày 01/8/2022.

d) Về công tác kế hoạch, đầu tư, quản lý

- Hoàn thành Kiểm tra tình hình thực hiện công tác kế hoạch, đầu tư, quản lý tài sản tại 06 Đài KTTV khu vực; tham gia đoàn Kiểm tra công tác sắp xếp lại các cơ sở nhà, đất của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại 87 cơ sở nhà đất do Tổng cục KTTV quản lý.

2. Công tác tham mưu, tổng hợp

2.1. Công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc Quy chế làm việc của Chính phủ ban hành kèm theo Nghị định số 39/2022/NĐ-CP ngày 18/6/2022, Quy chế làm việc của Bộ TNMT được ban hành kèm theo Quyết định số 2888/QĐ-BTNMT ngày 15/12/2016 của Bộ trưởng Bộ TNMT và Quy chế làm việc của Tổng cục KTTV được ban hành kèm theo Quyết định số 36/QĐ-TCKTTV ngày 16/3/2018 của Tổng cục trưởng Tổng cục KTTV. Trong quá trình thực hiện, chưa có vướng mắc xảy ra.

- Căn cứ Chương trình công tác năm 2022 của Bộ TNMT, Tổng cục KTTV đã xây dựng và ban hành Chương trình công tác năm 2022 (Quyết định số 66/QĐ-TCKTTV ngày 16/02/2022 của Tổng cục trưởng Tổng cục KTTV).

- Trả lời kiến nghị của cử tri và Nhân dân theo Báo cáo của Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam liên quan đến công tác dự báo động đất xảy ra tại huyện Konplong, tỉnh Kon Tum và Quảng Nam.

- Phối hợp với Cục Quản lý Tài nguyên nước, Cục Biến đổi khí hậu và Trung tâm Truyền thông TNMT tổ chức Lễ hưởng ứng Ngày nước thế giới, Ngày Khí tượng thế giới và Chiến lược giảm phát thải khí nhà kính năm 2022; Tổ chức Lễ tổng kết và trao giải cuộc thi Khí tượng Thủy văn trong em.

- Đã thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân công trong dịp Lễ kỷ niệm 20 năm thành lập Bộ TNMT.

- Thực hiện tốt công tác đối ngoại: đón, tiếp Tổng thư ký Liên hợp quốc đến thăm và làm việc với Tổng cục KTTV; thực hiện tốt các buổi tiếp xã giao ông Vincente B. Malano, Tổng cục trưởng Tổng cục thiên văn, địa vật lý và khí quyển Phi-lip-pin; ông Viengxai Manivong, Phó cục trưởng Cục Khí tượng và Thủy văn Lào; Monichoth So Im, Phó Cục trưởng Cục Khí tượng Căm-pu-chia; ông Joeri Colson, Phó trưởng ban Finexpo, Bộ Ngoại giao Ngoại Thương và Hợp tác phát triển Bỉ; Đoàn công tác của Viện Thông tin Hải quân Mỹ khu vực Thái Bình Dương.

- Thực hiện nghiêm túc Quy chế làm việc của Bộ TNMT về chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất, cụ thể: thực hiện 50 báo cáo tuần; 08 báo cáo tháng; 01 báo cáo quý I, 01 báo cáo 6 tháng đầu năm, 01 báo cáo 9 tháng đầu năm, 01 báo cáo chỉ đạo điều hành 6 tháng đầu năm 2022, 11 báo cáo phục vụ Bộ trưởng họp Chính phủ thường kỳ; 11 báo cáo phục vụ Bộ trưởng họp báo thường kỳ; 23 báo cáo phục vụ Bộ trưởng tham dự buổi làm việc của Thủ tướng Chính phủ làm việc với lãnh đạo các tỉnh, địa phương (Bạc Liêu, Đà Nẵng, Đồng Nai, Hải Dương, Quảng Nam, Quảng Ninh, Sóc Trăng, Sơn La, Thanh Hóa, Gia Lai, Bắc Giang, Bình Dương, Khánh Hòa, Hà Tĩnh, Lâm Đồng, Trà Vinh, Ninh Thuận, Cần Thơ, Đắk Lắk, Lào Cai, TP. Hồ Chí Minh, Hậu Giang, Ninh Bình); chuẩn bị nội dung phục vụ Đoàn giám sát của Ủy ban kiểm tra Trung ương.

2.2. Công tác tổ chức cán bộ

a) Về công tác tổ chức bộ máy, biên chế:

Rà soát, hoàn thiện Đề án, dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục KTTV; rà soát, hoàn thiện Đề án tổ chức bộ máy, Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị trực thuộc; xây dựng phương án sáp nhập và đề xuất phương thức tổ chức, hoạt động của đơn vị mới sáp nhập; nghiên cứu phương án sử dụng nguồn quy hoạch cán bộ đã được phê duyệt để kiện toàn đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý; xem xét điều kiện, tiêu

chuẩn, quy trình, thủ tục bổ nhiệm cán bộ đối với các đơn vị sáp nhập, kiện toàn, tiếp nhận theo quy định hiện hành; tham mưu Lãnh đạo Tổng cục phương án kiện toàn các chức danh lãnh đạo, quản lý; phương án sắp xếp, bố trí nguồn nhân lực tại các đơn vị được sáp nhập, kiện toàn, tiếp nhận.

b) Về công tác quản lý công chức, viên chức:

- Hoàn thiện hồ sơ rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch các chức danh lãnh đạo Tổng cục nhiệm kỳ 2021-2026; xây dựng quy hoạch các chức danh lãnh đạo Tổng cục nhiệm kỳ 2026-2031; Đề nghị Bộ TNMT phê duyệt nguồn quy hoạch các chức danh lãnh đạo Tổng cục KTTV nhiệm kỳ 2021-2026 và nhiệm kỳ 2026-2031; thẩm định nguồn quy hoạch các chức danh lãnh đạo đơn vị trực thuộc Tổng cục KTTV nhiệm kỳ 2021-2026 và nhiệm kỳ 2026 - 2031.

- Ban hành các Quyết định theo thẩm quyền: bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với 12 cán bộ lãnh đạo, quản lý và kế toán trưởng đơn vị trực thuộc Tổng cục; phê duyệt chủ trương bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với 20 cán bộ lãnh đạo cấp phòng; biệt phái 30 viên chức; thuyên chuyển, điều chuyển 15 cán bộ; tiếp nhận 08 cán bộ về công tác tại Tổng cục; cử 18 cán bộ tham gia các tổ công tác theo yêu cầu nhiệm vụ; thành lập đoàn kiểm tra tổ chức cán bộ và cải cách hành chính đối với 03 đơn vị; thành lập đoàn kiểm tra thi hành pháp luật KTTV tại 10 tỉnh; thành lập đoàn kiểm tra công tác phòng, chống thiên tai và kỹ thuật mạng lưới trạm đối với 07 Đài KTTV khu vực; phê duyệt kế hoạch tuyển dụng viên chức của 01 đơn vị; chủ trương cho 06 đơn vị ký hợp đồng lao động theo yêu cầu công tác; nhận xét, xếp loại năm 2021 đối với 54 cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc Tổng cục theo phân cấp; nhận xét, đánh giá năm 2021 đối với Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ theo quy định.

c) Về thực hiện chế độ chính sách, lao động tiền lương:

- Đề nghị Bộ TNMT phê duyệt Quyết định nâng bậc lương thường xuyên với 01 công chức lãnh đạo thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ TNMT; phê duyệt các Quyết định theo thẩm quyền: Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc Tổng cục KTTV; nâng bậc lương thường xuyên và hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung đối với 79 công chức, viên chức; nâng bậc lương trước thời hạn đối với 19 công chức, viên chức; phê duyệt danh sách nâng lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ năm 2021 đối với 179 công chức, viên chức; thay đổi chức danh nghề nghiệp đối với 04 viên chức; bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp kế toán viên chính đối với 02 viên chức; thông báo thời điểm nghỉ hưu đối với 01 lãnh đạo đơn vị trực thuộc Tổng cục; chủ trương thực hiện chính sách theo Nghị định số 76/2019/NĐ-CP đối với 01 đơn vị; hướng dẫn triển khai xây dựng đề án thực hiện chính sách tinh giản biên chế giai đoạn 2022-2026 và đề xuất tinh giản biên chế 6 tháng đầu năm 2023.

d) Về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ:

- Phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức, viên chức thuộc Tổng cục KTTV giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2022 của Tổng cục, phối hợp với các đơn vị triển khai thực hiện Quy chế đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức của Bộ TNMT.

- Thực hiện thủ tục cử cán bộ đi đào tạo, bồi dưỡng dài hạn trong nước, nước ngoài cho 1307 công chức, viên chức tham gia các khoá đào tạo, bồi dưỡng dài hạn, ngắn hạn trong và ngoài nước; phối hợp với Trường Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tài nguyên và môi trường chuẩn bị nội dung, tài liệu tập huấn về nâng cao năng lực cảnh báo, ứng phó với biến đổi khí hậu, giảm nhẹ thiên tai và quản lý nhà nước về KTTV.

- Báo cáo Bộ TNMT thống kê và đăng ký nhu cầu tập huấn, bồi dưỡng về công tác cải cách hành chính giai đoạn 2022 - 2025; kết quả đào tạo, bồi dưỡng cán bộ năm 2021 và đăng ký nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng năm 2022 về lý luận chính trị; kết quả đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2021 và đăng ký nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng năm 2022; Kết quả đào tạo, bồi dưỡng 6 tháng đầu năm 2022 và đề xuất kinh phí năm 2023; kế hoạch công tác đào tạo bồi dưỡng 03 năm 2023 - 2025; kết quả công tác giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022; kết quả công tác giáo dục quốc phòng và an ninh 6 tháng đầu năm và phương hướng 6 tháng cuối năm 2022; thực trạng, đề xuất nội dung bồi dưỡng đội ngũ công chức, viên chức làm công tác đào tạo, bồi dưỡng; kết quả đào tạo, bồi dưỡng cán bộ năm 2022 và đăng ký nhu cầu đào tạo cao cấp lý luận chính trị năm 2023.

e) Công tác thực hiện dân chủ ở cơ sở, phòng chống tham nhũng:

- Ban hành các Kế hoạch, văn bản chỉ đạo: Kế hoạch thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2022, Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021 – 2030, Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 của Tổng cục, phối hợp với các đơn vị triển khai thực hiện; văn bản chỉ đạo, triển khai Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; văn bản chỉ đạo tăng cường, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát theo chỉ đạo của Ban Cán sự đảng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Triển khai đăng ký điều dưỡng và phục hồi chức năng năm 2022 theo chỉ tiêu được giao; tổng hợp, xây dựng các báo cáo về công tác chế độ chính sách, lao động tiền lương; thực hiện dân chủ ở cơ sở; phòng chống tham nhũng; cải cách hành chính theo yêu cầu của Bộ (36 báo cáo); góp ý đối với 13 văn bản, hồ sơ liên quan về công tác chế độ chính sách, lao động tiền lương.

g) Công tác thi đua khen thưởng:

- Ban hành các Quyết định: Quyết định kiện toàn Hội đồng sáng kiến Tổng cục KTTV, Quy chế hoạt động của Hội đồng sáng kiến Tổng cục KTTV, Quy

chế hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Tổng cục KTTV; văn bản hướng dẫn phát động phong trào thi đua năm 2022 của Tổng cục; triển khai Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua đặc biệt “Cả nước đoàn kết, chung sức, đồng lòng thi đua phòng, chống và chiến thắng đại dịch COVID-19” của ngành tài nguyên và môi trường. Triển khai xây dựng Kế hoạch và Đăng ký giao ước thi đua năm 2022 của Khối thi đua III; tổ chức Hội nghị triển khai Kế hoạch hoạt động, ký Giao ước thi đua năm 2022 và Giải thi đấu thể thao của Khối Thi đua III, Hội nghị Tổng kết Thi đua khen thưởng Khối thi đua III, hoàn thành nhiệm vụ Khối trưởng Khối thi đua III năm 2022.

- Thực hiện thủ tục trình Bộ: khen thưởng theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng cho 45 tập thể, 30 cá nhân, 01 gia đình về thành tích công tác năm 2021 và kết quả từ các phong trào thi đua năm 2022; xét duyệt 10 sáng kiến cấp Bộ và 01 sáng kiến cấp toàn quốc¹.

2.3. Công tác kế hoạch, tài chính

- Trình Bộ phê duyệt: phương án tự chủ tài chính cho 17 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Tổng cục; đặt hàng đối với 02 dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước (NSNN) là dịch vụ quan trắc KTTV và dự báo, cảnh báo KTTV; xử lý tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng vốn nhà nước; thanh lý tài sản nhà nước theo thẩm quyền; điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án “Đầu tư tăng cường cơ sở vật chất Trung tâm điều hành và các Trạm KTTV khu vực Trung Trung Bộ”; quyết toán dự án hoàn thành các dự án: Tiểu dự án “Xây dựng Trung tâm điều hành tác nghiệp KTTV” thuộc Dự án thành phần 5 của Đề án.

- Báo cáo Bộ: Phương án phân bổ dự toán ngân sách và phương án điều chỉnh kế hoạch và dự toán NSNN các năm 2020 - 2022; số liệu thống kê ngành tài nguyên và môi trường hằng năm và các báo cáo khác theo quy định; kết quả thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng tài sản nhà nước giai đoạn 2016-2021 theo yêu cầu của Đoàn giám sát Quốc hội; tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2021 của Tổng

¹ Khen thưởng về thành tích trong công tác phòng, chống thiên tai năm 2021 (cho 01 tập thể); khen thưởng về phong trào thi đua “Chủ động phòng, chống thiên tai, xây dựng cộng đồng an toàn” năm 2021 (cho 01 tập thể và 02 cá nhân); khen thưởng về thành tích công tác năm 2021 (công nhận đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc cho 31 tập thể; tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường cho 03 tập thể và 02 cá nhân; tặng Cờ thi đua của Bộ Tài nguyên và Môi trường cho 03 tập thể; tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho 01 tập thể; công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua ngành tài nguyên và môi trường cho 05 cá nhân); xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Tài nguyên và Môi trường” cho Giáo sư Mai Trọng Nhuận; xét duyệt sáng kiến cấp Bộ và cấp toàn quốc năm 2021 (10 sáng kiến cấp Bộ và 01 sáng kiến cấp toàn quốc); đề nghị giới thiệu, khen thưởng tấm gương điển hình tiêu biểu xuất sắc trong việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh (cho 01 tập thể); khen thưởng các tổ chức, cá nhân ngoài ngành tài nguyên và môi trường nhân kỷ niệm 20 năm Ngày thành lập Bộ Tài nguyên và Môi trường (tặng Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp Tài nguyên và Môi trường cho 05 cá nhân; tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường cho 04 tổ chức, 10 cá nhân và 01 gia đình); Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong đợt thi đua đặc biệt chào mừng Kỷ niệm 20 năm ngày thành lập Bộ Tài nguyên và Môi trường và các tập thể, cá nhân có đóng góp tích cực trong công tác tổ chức Lễ kỷ niệm 20 năm thành lập Bộ; công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến Bộ và cấp toàn quốc năm 2021

cục; việc sắp xếp lại một số cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước; việc công khai tài sản công năm 2021; nhu cầu thuê nhà ở công vụ giai đoạn 2022-2025.

- Phê duyệt các Quyết định theo thẩm quyền: đặt hàng dịch vụ sự nghiệp công cho 12 đơn vị dự toán cấp III trực thuộc Tổng cục; nội dung, dự toán, kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm thiết bị, các nhiệm vụ chi đặc thù, đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở, cấp Bộ; dự án, nhiệm vụ chuyên môn mở mới thuộc kế hoạch ngân sách hằng năm theo phân cấp; điều chỉnh Kế hoạch lựa chọn nhà thầu; kết quả lựa chọn nhà thầu các gói thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư thuộc Dự án “Đầu tư xây dựng mới Trạm ra đa thời tiết và thám không vô tuyến Trường Sa phục vụ công tác dự báo KTTV”; 03 Dự án được Bộ phân cấp.

- Hướng dẫn các đơn vị trực thuộc Tổng cục: thực hiện đúng thu, chi ngân sách Nhà nước; xử lý, sử dụng tài sản công; đơn đốc giải quyết xử lý sai phạm trong công tác quản lý nhà, đất và xử lý các cơ sở nhà, đất bị lấn chiếm; cập nhật biến động tài sản năm 2021 của các đơn vị dự toán cấp III trực thuộc vào phần mềm Quản lý Tài sản công.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức xét duyệt quyết toán thu chi NSNN hằng năm đối với các đơn vị dự toán cấp III trực thuộc.

- Tính đến 22/12/2022 tiến độ giải ngân như sau:

+ Nguồn vốn sự nghiệp: Kinh phí đã rút tại kho bạc lũy kế từ đầu năm đến ngày 22/12/2022 là 476.458 triệu đồng/545.519 triệu đồng (đạt 84%).

+ Nguồn vốn đầu tư: Quán triệt Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán NSNN năm 2022, Tổng cục KTTV đã khẩn trương đơn đốc các đơn vị Chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ giải ngân các dự án được giao. Cập nhật đến hết ngày 22/12/2022, tỷ lệ giải ngân tại Kho bạc của toàn bộ các dự án/nhiệm vụ là 103.948 triệu đồng/157.743 triệu đồng, đạt tỷ lệ khoảng 65,90% tổng vốn được giao.

(bao gồm cả vốn đã bố trí năm 2020 kéo dài thanh toán sang năm 2021)

2.4. Quản lý khoa học, công nghệ và hợp tác quốc tế

a) Công tác khoa học công nghệ (KHCCN)

- Báo cáo Bộ TNMT tình hình thực hiện nhiệm vụ KHCCN thực hiện năm 2022 và phối hợp kiểm tra tiến độ các đề tài đang thực hiện.

- Trình Bộ: xây dựng và trình Bộ dự toán ngân sách KHCCN năm 2023; đề xuất kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn năm 2023; nghiệm thu 03 đề tài cấp bộ kết thúc năm 2022.

- Hướng dẫn các đơn vị: xây dựng kế hoạch triển khai nhiệm vụ KHCCN chuyển tiếp và mở mới năm 2022 (05 đề tài cấp bộ chuyển tiếp, 12 đề tài cấp bộ

mở mới, 03 đề tài cấp cơ sở); xây dựng, triển khai 03 dự án tiêu chuẩn năm 2022-2023; đề xuất đề tài các cấp năm 2023.

- Phối hợp thẩm định và trình phê duyệt 03 dự án tiêu chuẩn quốc gia trong kế hoạch 2022-2023; Thành lập 03 Tổ biên soạn tiêu chuẩn quốc gia trong kế hoạch 2022-2023; Trình công bố 03 tiêu chuẩn trong kế hoạch năm 2021-2022.

- Hướng dẫn các đơn vị: Triển khai kế hoạch KHCN, tiêu chuẩn, quy chuẩn năm 2022; đề xuất nhiệm vụ KHCN các cấp năm 2023; xây dựng kế hoạch ngân sách nhà nước năm 2023; hướng dẫn tham gia tuyển chọn đề tài cấp bộ mở mới năm 2023 (Tổng cục đã tuyển chọn thành công 08 đề tài và 02 đề tài đang chuẩn bị xét chọn).

- Tổ chức họp Hội đồng KHCN của Tổng cục tư vấn các đề xuất cấp bộ năm 2023 và hướng dẫn đơn vị chỉnh sửa, đăng ký trên Trang thông tin của Vụ KHCN, Bộ TNMT. Các đơn vị trực thuộc Tổng cục đã đăng ký 19 đề xuất cấp bộ mở mới năm 2023 trên Trang thông tin của Vụ KHCN.

- Tổ chức xét giao trực tiếp tổ chức chủ trì và thẩm định đề tài cấp bộ mở mới năm 2023 đối với đề tài được giao trực tiếp cho Tổng cục KTTV; nghiệm thu các đề tài kết thúc năm 2022.

- Thực hiện kiểm tra, đôn đốc các nhiệm vụ KHCN đang thực hiện theo quy định.

- Thực hiện các văn bản liên quan đến công tác quản lý KHCN (thành lập các Hội đồng xác định nhiệm vụ KHCN mở mới năm 2023; Hội đồng nghiệm thu; Hội đồng tư vấn giao trực tiếp tổ chức chủ trì đề tài mở mới năm 2023; các văn bản hướng dẫn...).

b) Công tác hợp tác quốc tế

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tiếp đón và làm việc với Tổng thư ký Liên hợp quốc về công tác KTTV.

- Tham mưu và hỗ trợ Trưởng đoàn cấp cao của Việt Nam làm việc với Ban Thư ký Tổ chức Khí tượng Thế giới (WMO) ký kết Biên bản ghi nhớ với Tổ chức Khí tượng thế giới hợp tác về việc giao Tổng cục KTTV là Trung tâm khu vực của Hệ thống hỗ trợ cảnh báo lũ quét khu vực Đông Nam Á và trao đổi song phương với các Cơ quan khí tượng Phần Lan và Na Uy; thực hiện công tác phát báo quốc tế thường kỳ đảm bảo được nhiệm vụ chia sẻ số liệu tham gia WMO; thực hiện nhiệm vụ Phó Chủ tịch Hiệp hội khí tượng khu vực II Châu Á (RA-II) và Đại diện thường trực Việt Nam tại WMO trong công tác quản lý, điều hành WMO thông qua việc tham gia tích cực các sự kiện do quốc tế tổ chức: các Cuộc họp Nhóm điều hành RA-II, cuộc họp các PR khu vực đông bán cầu định kỳ; tham dự COP 27 và Truyền thông điệp về hiện trạng khí hậu châu Á năm 2021 trong khuôn khổ Hội nghị các bên liên quan về Biến đổi khí hậu (COP 27), trình bày và đề xuất tầm quan trọng của hệ thống Cảnh báo sớm tại Hội nghị bên lề do WMO và Bộ Môi

trường và biến đổi khí hậu; báo cáo tại Khóa họp thường niên lần thứ 54 của Ủy ban Bão, khóa họp thường niên lần thứ 43 của Tiểu ban Khí tượng và Vật lý địa cầu ASEAN, hội nghị hợp nhất lần thứ 17 của Ủy ban Bão theo hình thức trực tuyến, Cuộc họp nhóm điều hành của Chương trình dự báo thời tiết nguy hiểm WMO (SWFP); tăng cường vai trò của KTTV Việt Nam trong hoạt động giảm nhẹ thiên tai về dự báo bão, tham gia hợp tác với Tổ chức Hệ thống cảnh báo sớm tích hợp đa thiên tai khu vực (RIMES), Trung tâm Khí hậu APEC.

- Tiếp tục hợp tác với Hàn Quốc, Trung Quốc, Lào, Anh Quốc, Phần Lan, Na Uy, Nhật Bản, Căm-pu-chia, Niu Di-Lân, Hồng Công-Trung Quốc, Bỉ trong các nhiệm vụ như: Phối hợp với Tổng cục Khí tượng Hàn Quốc (KMA) triển khai các hoạt động hợp tác song phương thường niên giữa hai bên, hợp tác với Trung Quốc hoàn thành trao đổi thông nhất nội dung đề xuất các hoạt động hợp tác lần thứ 13 và tiếp tục trao đổi thông nhất thời gian tổ chức Cuộc họp Tổ liên hợp hợp tác lần thứ 13, hoàn thành đàm phán kỹ thuật, hoàn thiện nội dung MoU giữa Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài nguyên nước Trung Quốc và trình Bộ phê duyệt, phối hợp với Cục Khí tượng Lào triển khai Kế hoạch thực hiện Bản ghi nhớ hợp tác về KTTV giữa Bộ Tài nguyên và Môi trường Việt Nam và Bộ Tài nguyên và Môi trường Lào, thực hiện hoạt động hợp tác thường niên trong khuôn khổ Chương trình đối tác dịch vụ thời tiết khí hậu (WCSSP), trao đổi về vấn đề chia sẻ số liệu trong khuôn khổ Chương trình Dự báo thời tiết nguy hiểm và Cảnh báo lũ quét khu vực Đông Nam Á (SeAFFGS), tiếp tục Chương trình Hành động triển khai quan hệ Đối tác Chiến lược Việt Nam - Niu Di-Lân giai đoạn 2021-2024,.. Triển khai hợp tác với Hoa Kỳ và UNDP trong thực hiện nhiệm vụ Đánh giá tiềm năng tối đa và hữu dụng năng lượng gió, mặt trời chi tiết khu vực đất liền, vùng biển ven bờ Việt Nam trên cơ sở số liệu đa nguồn (quan trắc bề mặt, vệ tinh, tái phân tích) phục vụ quy hoạch, phát triển năng lượng tái tạo), đàm phán mở mới hợp tác với Hoa Kỳ về khảo sát, quan trắc và dự báo biển.

- Thực hiện thủ tục tổ chức hơn 20 lượt đoàn ra trực tiếp và hơn 20 lượt đoàn tham gia các hội nghị, cuộc họp theo hình thức trực tuyến trong khuôn khổ hợp tác đa phương, song phương; tiếp đón và làm việc với các đoàn khách quốc tế vào Tổng cục KTTV: Đoàn cán bộ phụ trách quản lý các Dự án Phần Lan, Bộ ngoại giao Phần Lan cùng Đoàn chuyên gia Viện Khí tượng Phần Lan; Đoàn công tác của tập đoàn Vaisala, Phần Lan; Đoàn chuyên gia JICA đến thăm, làm việc tại Tổng cục và các trạm khí tượng hải văn Hòn Dấu, Sầm Sơn, Lý Sơn, khảo sát tiền dự án “Thiết lập hệ thống giám sát khí tượng biển tại Việt Nam” phục vụ xây dựng văn kiện dự án; Đoàn Công ty Weather News về tiếp nhận viện trợ phi dự án “Tiếp nhận một Radar băng sóng X tần số cao để quan trắc mây gây mưa”; Đoàn chuyên gia Công ty SOLETOP sang thăm và làm việc với Tổng cục về khả năng xây dựng dự án hợp tác ODA; đoàn Tổng cục thiên văn, địa vật lý và khí quyển Phi-lip-pin; Cục Khí tượng và Thủy văn Lào; Cục Khí tượng Căm-pu-chia; Bộ Ngoại giao Ngoại Thương và Hợp tác phát triển Bỉ; Đoàn công tác của Hoa Kỳ bao gồm Viện

Thông tin Hải quân Mỹ khu vực Thái Bình Dương, Viện nghiên cứu biển SCRIPPs, Trường đại học Rutger...

- Đề xuất và hỗ trợ đề xuất, thực hiện các dự án: Dự án “Tiếp nhận một Radar băng sóng X tần số cao để quan trắc mây gây mưa”; Dự án “Quản lý tổng hợp rủi ro lũ lụt thích ứng biến đổi khí hậu - Thành phần Bộ Tài nguyên và Môi trường”; phi dự án “Cung cấp dịch vụ thời tiết công ở Việt Nam về dự báo, cảnh báo dựa trên tác động và truyền thông”; Dự án “Tăng cường năng lực quan trắc khí tượng trên cao phục vụ phòng chống thiên tai và phát triển kinh tế - xã hội ở Việt Nam”; Dự án “Dự báo ô nhiễm không khí tại Việt Nam”; dự án “Xây dựng hệ thống tích hợp công nghệ thông tin về giám sát và dự báo bão phục vụ phòng tránh thiên tai khí tượng và khí hậu ở Việt Nam”; Dự án: “Xây dựng giải pháp hệ thống tích hợp quan trắc đa chiều ứng phó với biến đổi khí hậu tại vùng Đồng bằng sông Cửu Long” (MEDELIS); Dự án “Xây dựng hệ thống tích hợp công nghệ thông tin về giám sát và dự báo bão phục vụ phòng tránh thiên tai khí tượng và khí hậu ở Việt Nam”, do KOICA tài trợ. Hỗ trợ thủ tục thực hiện Dự án “Tăng cường năng lực dự báo thời tiết và cảnh báo sớm mưa, lũ” do Cơ quan Hợp tác quốc tế Nhật Bản tài trợ đảm bảo đúng tiến độ.

- Tiếp nhận thiết bị phục vụ nhiệm vụ thám sát ô zôn và hơi nước khu vực cận xích đạo.

2.5. Công tác truyền thông, phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

- Xây dựng các kịch bản truyền thông và cung cấp thông tin cho các cơ quan thông tấn, báo chí trước, trong và sau khi có thiên tai KTTV, thường xuyên đẩy mạnh công tác tuyên truyền về tình hình dự báo, cảnh báo thiên tai và công tác phòng, chống trên các phương tiện thông tin đại chúng, lồng ghép tuyên truyền Luật và các văn bản quy phạm pháp luật về KTTV. Trong năm 2022, đã phối hợp và tổ chức thực hiện trên 120 lượt phỏng vấn; cung cấp 128 bản thông tin báo chí về lĩnh vực KTTV cho phóng viên báo chí truyền thông, tổ chức ghi hình và cung cấp 65 clip chuyên gia về KTTV; thực hiện và tham gia 12 buổi tọa đàm trực tiếp tại các cơ quan báo chí như: VTV1, VTV2, Đài Tiếng nói Việt Nam, Truyền hình Dân Việt, VTC14, Báo TNMT, Truyền hình Vnews của Thông tấn xã Việt Nam, Cổng thông tin Chính phủ...

- Thường xuyên theo dõi, cập nhật đầy đủ các thông tin về tình hình dự báo, cảnh báo thiên tai và công tác phòng, chống trên các phương tiện thông tin đại chúng, báo cáo kịp thời Lãnh đạo Bộ và chia sẻ cho các đơn vị trực thuộc cũng như các đơn vị có liên quan.

- Thường xuyên theo dõi thông tin báo chí về lĩnh vực KTTV nhằm thực hiện tốt công tác tham mưu về xử lý các thông tin báo chí và có biện pháp truyền thông thích ứng kịp thời cho Lãnh đạo Tổng cục và các đơn vị thuộc Tổng cục.

3. Kết quả tổ chức, chỉ đạo, điều hành thuộc lĩnh vực Ngành quản lý

3.1. Quản lý công tác dự báo, cảnh báo và phòng, chống thiên tai KTTV

- Chỉ đạo các đơn vị làm công tác dự báo KTTV thực hiện dự báo thời tiết, thủy văn chi tiết đến các huyện, thị trên cả nước; cung cấp kịp thời các bản tin dự báo KTTV, cảnh báo về các hiện tượng thời tiết nguy hiểm cho các cơ quan, ban, ngành Trung ương, địa phương, các phương tiện thông tin đại chúng phục vụ công tác chỉ đạo phòng, tránh và giảm nhẹ thiên tai. Cụ thể, đã theo dõi và dự báo kịp thời 07 cơn bão và 02 cơn áp thấp nhiệt đới; 15 đợt không khí lạnh (gồm có 13 đợt gió mùa đông bắc và 02 đợt không khí lạnh tăng cường); 25 đợt mưa lớn diện rộng; 12 đợt nắng nóng. Ngoài ra, đã theo dõi và dự báo, cảnh báo dông, lốc, sét, mưa đá, mưa lớn cục bộ, triều cường, sóng lớn trên các vùng biển; thực hiện tốt công tác dự báo phục vụ Quy trình liên hồ chứa cho 11 lưu vực sông trên toàn quốc. Thực hiện các bản tin dự báo xâm nhập mặn ở Đồng bằng sông Cửu Long mùa khô 2020-2021 phục vụ công tác phòng chống thiên tai và sản xuất nông nghiệp. Thực hiện đầy đủ công tác dự báo phục vụ dự báo đả ải vụ Đông Xuân năm 2021-2022. Đã hoàn thành tổng kết Đặc điểm KTTV năm 2021; nhận định tình hình mùa bão, lũ năm 2022. Đặc biệt đã thực hiện dự báo bản tin phục vụ các kỳ họp của Quốc hội và Đại hội thể thao Đông Nam Á (SEA Games 31).

- Các đơn vị thực hiện đánh giá chất lượng dự báo các bản tin, tuân thủ quy trình, quy định trong dự báo KTTV. Kiểm tra đôn đốc và đảm bảo hội thảo thời tiết trực tuyến hàng ngày. Thực hiện thu thập, báo cáo tình hình thiên tai trên các khu vực, hỗ trợ xác định cấp độ rủi ro thiên tai.

- Ban hành Quyết định Quy định về quy trình kỹ thuật và phân công trách nhiệm trong việc dự báo, cảnh báo mưa lớn định lượng (Quyết định số 02/QĐ-TCKTTV ngày 11/01/2022 của Tổng cục trưởng Tổng cục KTTV); Quy định về phân cấp trách nhiệm ban hành bản tin dự báo, cảnh báo hiện tượng KTTV nguy hiểm đối với các đơn vị trong hệ thống dự báo, cảnh báo KTTV quốc gia thuộc phạm vi quản lý của Tổng cục KTTV (Quyết định số 223/QĐ-TCKTTV); Quy định về phân cấp trách nhiệm ban hành bản tin dự báo, cảnh báo KTTV trong điều kiện bình thường đối với các đơn vị trong hệ thống dự báo, cảnh báo KTTV quốc gia thuộc phạm vi quản lý của Tổng cục KTTV (Quyết định số 249/QĐ-TCKTTV) nhằm quy định chi tiết một số Điều của Thông tư số 08/2022/TT-BTNMT; ban hành bổ sung bản tin dự báo gió mạnh trên biển, sóng lớn, nước dâng do gió mạnh trên biển theo đề nghị của Văn phòng Chính phủ.

- Thực hiện tốt nhiệm vụ của Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai của Bộ TNMT. Tham mưu giúp Lãnh đạo Bộ thực hiện tốt nhiệm vụ của Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn (PCTT&TKCN) của Bộ; phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ của Bộ trình Lãnh đạo Bộ ký Quyết định kiện toàn Ban Chỉ huy PCTT&TKCN của Bộ TNMT năm 2022; cử thành viên tham gia Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTT và Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo năm 2022; trình và đã được Lãnh đạo Bộ ký ban hành Kế

hoạch PCTT&TKCN của Bộ năm 2022; báo cáo kết quả công tác ứng phó sự cố, thiên tai và TKCN năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022; Báo cáo tham luận tại Hội nghị toàn quốc về công tác PCTT&TKCN năm 2022; góp ý thành viên Ban Chỉ đạo quốc gia về phòng, chống thiên tai về dự thảo Sách trắng phòng, chống thiên tai Việt Nam.

- Đã trình Bộ Tài nguyên và Môi trường ký ban hành, công bố Báo cáo tiềm năng gió, sóng ngoài khơi tại các vùng biển Việt Nam gửi các bộ, ngành, địa phương và các tổ chức quốc tế Tháng 9/2022 đã chủ trì và phối hợp với các đơn vị xây dựng, công bố báo cáo cập nhật, bổ sung đầy đủ về đánh giá tiềm năng năng lượng bức xạ, gió và sóng tại Việt Nam gửi các bộ, ngành, địa phương và các tổ chức quốc tế.

3.2. Quản lý công tác mạng lưới trạm KTTV

a) Quản lý hệ thống KTTV quốc gia

- Chỉ đạo các Đài KTTV khu vực thực hiện tốt công tác duy tu, bảo trì, bảo dưỡng máy, thiết bị quan trắc KTTV, hải văn; chuẩn bị đầy đủ máy, thiết bị dự phòng thay thế; đảm bảo quan trắc tốt, ổn định phục vụ công tác dự báo KTTV trong mùa mưa, bão, lũ năm 2022.

- Chỉ đạo các đơn vị chuyên môn rà soát, đề xuất xây dựng văn bản quy phạm pháp luật có tính pháp quy cao, chặt chẽ nhằm hạn chế tối đa các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội vi phạm hành lang kỹ thuật trạm, tác động, ảnh hưởng tiêu cực tới kết quả quan trắc KTTV.

- Chỉ đạo Vụ Quản lý mạng lưới KTTV và Trung tâm Quan trắc KTTV, Đài Khí tượng Cao không nghiên cứu đề xuất phân loại trạm KTTV cho phù hợp với Luật KTTV và điều kiện tình hình thực tế; xây dựng mô hình hoạt động mạng lưới trạm KTTV bề mặt và trên cao.

- Xây dựng mô hình hoạt động mạng lưới trạm KTTV bề mặt và trên cao; xây dựng Đề án duy trì hoạt động thường xuyên của hệ thống trạm khí tượng, thủy văn, tài nguyên nước được đầu tư từ dự án “Quản lý tổng hợp tài nguyên nước Mê Công”; theo dõi, giám sát chặt chẽ các hồ sơ kỹ thuật nâng cấp, hạ cấp, giải thể, di chuyển và đưa vào hoạt động chính thức các trạm KTTV trên toàn quốc (Trạm Thủy văn Bảo Yên, Trạm thủy văn Bắc Quang, Trạm Thủy văn Sơn Giang, Trạm Khí tượng cao không Tân Sơn Hòa, Trạm khí tượng Tây Ninh, Trạm Khí tượng Mẫu Sơn); tham gia ý kiến theo chức năng, nhiệm vụ đối với kế hoạch lắp đặt trạm KTTV chuyên dùng tại các tỉnh, thành phố và các đề án phát triển mạng lưới điện thuộc quy hoạch mạng lưới điện quốc gia.

- Xây dựng quy định cụ thể về việc đưa thiết bị vào quan trắc trên mạng lưới KTTV quốc gia sau khi sửa chữa, thay thế phụ tùng, lắp ráp thiết bị quan trắc và trước khi thuê thiết bị để thay thế (tạm thời) thiết bị hỏng đột xuất.

- Thẩm định hồ sơ, giám sát chặt chẽ việc nâng cấp, giải thể, di chuyển các trạm KTTV trên phạm vi toàn quốc. Năm 2022 đã thẩm định:

+ Di chuyển vị trí lắp đặt 03 trạm đo mưa tự động (tại Lập Thạch, Minh Quang và Phú Cường); di chuyển Trạm thủy văn Bắc Quang thuộc Đài KTTV khu vực Việt Bắc.

+ Gửi văn bản đến UBND tỉnh Tây Ninh về việc di chuyển Đài KTTV tỉnh Tây Ninh và Trạm khí tượng Tây Ninh; theo dõi, phối hợp với các đơn vị có liên quan để hoàn thiện thủ tục di chuyển trạm theo đúng quy định.

+ Theo dõi việc triển khai, thực hiện di chuyển trạm Thủy văn Bảo Yên, Thác Bà, Đạo Đức theo đúng quy định.

+ Phối hợp các đơn vị có liên quan xem xét di chuyển Trạm thủy văn Sơn Giang thuộc Đài KTTV khu vực Trung Trung Bộ.

+ Trình Bộ TNMT chủ trương di chuyển Trạm khí tượng Mẫu Sơn thuộc Đài KTTV khu vực Đông Bắc và phối hợp với các đơn vị có liên quan, hoàn thiện thủ tục di chuyển trạm theo đúng quy định.

+ Hoàn thành Hồ sơ trình Bộ TNMT di chuyển trạm Thủy văn Quỳnh Châu và đưa trạm vào hoạt động chính thức từ ngày 01/6/2022.

+ Ban hành quyết định bổ sung yếu tố quan trắc và đưa hệ thống thiết bị quan trắc khí nhà kính được đầu tư từ Dự án “Xây dựng mạng lưới giám sát biến đổi khí hậu, nước biển dâng cho Việt Nam” tại các trạm khí tượng hiện có vào hoạt động chính thức.

b) Quản lý hệ thống KTTV chuyên dùng

- Quản lý hoạt động của các chủ công trình thuộc quy định tại Điều 1 Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15/4/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật KTTV (tổng hợp, báo cáo về các công tác rà soát, lập danh mục theo quy định của pháp luật và chỉ đạo của Bộ TNMT, việc đôn đốc, kiểm tra các chủ công trình...). Tham gia ý kiến theo chức năng, nhiệm vụ đối với kế hoạch lắp đặt trạm KTTV chuyên dùng tại các tỉnh, thành phố hay các đề án phát triển mạng lưới điện thuộc quy hoạch mạng lưới điện quốc gia².

3.3. Quản lý công tác thông tin, dữ liệu KTTV

- Chỉ đạo Trung tâm Thông tin và Dữ liệu KTTV đảm bảo hoạt động ổn định của hệ thống máy chủ, các hệ thống thông tin chuyên ngành KTTV thông suốt trong mọi tình huống; thu thập, xử lý, lưu trữ số liệu KTTV đầy đủ, chính

² Cho ý kiến về việc: lắp đặt trạm quan trắc KTTV tại Vườn quốc gia Lò Gò-Xa Mát, tỉnh Tây Ninh; Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn 2050; Quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050; Quy hoạch các tỉnh: Cao Bằng, Yên Bái, Hòa Bình, Bình Định, Phú Thọ, Khánh Hòa, Hà Giang, Quảng Ngãi, Lạng Sơn, Ninh Thuận, TP Đà Nẵng, Cà Mau, Gia Lai.

xác; phát báo quốc tế số liệu KTTV thời gian thực đảm bảo đúng quy định của Tổ chức Khí tượng thế giới (WMO); đảm bảo công trao đổi thông tin dữ liệu KTTV phục vụ dự báo KTTV giữa các đơn vị trong và ngoài Tổng cục KTTV.

- Duy trì, đảm bảo hoạt động cho hệ thống kênh thông tin quốc tế (hệ thống viễn thông toàn cầu GTS, internet với Moscow và WIS Tokyo) để trao đổi thông tin KTTV toàn cầu. Thực hiện phát báo quốc tế số liệu KTTV thời gian thực qua hệ thống kênh thông tin quốc tế đảm bảo đúng quy định của Tổ chức khí tượng thế giới (WMO).

- Thực hiện thu nhận dữ liệu ảnh mây vệ tinh của Nhật Bản từ máy chủ của Cơ quan Khí tượng Nhật Bản (JMA) và phối hợp với JMA trong việc download các số liệu mới của vệ tinh HIMAWARI 8; thu nhận sản phẩm phân tích, dự báo KTTV, các bản tin dự báo, tin cảnh báo thời tiết nguy hiểm qua các kênh thông tin quốc tế; thu nhận dữ liệu và sản phẩm mô hình từ các thành viên của WMO; tổ chức lưu trữ và chia sẻ số liệu đến các đơn vị nghiệp vụ Dự báo.

- Xây dựng Hệ thống đồng bộ số liệu radar cho đồng hoá số liệu; Hệ thống 3dvar có cập nhật số liệu radar thử nghiệm trong nghiệp vụ; đánh giá dự báo mưa của ECMWF và các mô hình phân giải cao, có đồng hóa số liệu.

- Cung cấp thông tin mạng viễn thông phục vụ KTTV cho Cục Viễn thông; cung cấp thông tin mực nước, lượng mưa trạm thủy văn Kim Long và Phú Ốc cho Ban Chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh Thừa Thiên Huế; cung cấp thông tin thời tiết cho Cục Quân nhu; cung cấp bản tin thời tiết tỉnh Vĩnh Phúc cho Công an tỉnh Vĩnh Phúc; cung cấp thông tin KTTV phục vụ công tác trinh sát phóng xạ trong quân đội; cung cấp thông tin, số liệu phục vụ lập Quy hoạch tài nguyên nước thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Ban hành Quy chế chia sẻ và bảo mật thông tin, dữ liệu KTTV đối với các đơn vị, cá nhân do Tổng cục KTTV quản lý, xây dựng dự thảo Quy chế đánh giá chất lượng dịch vụ công về công tác thông tin, dữ liệu KTTV; Quy định về trách nhiệm điện báo thông tin, dữ liệu KTTV; Quy trình giám sát, đánh giá và xử lý lỗi số liệu KTTV phục vụ công tác dự báo, cảnh báo.

4. Ưu điểm, khó khăn, hạn chế và giải pháp khắc phục

4.1. Ưu điểm

- Nhìn chung năm 2022, được sự quan tâm và chỉ đạo, điều hành sát sao của lãnh đạo Bộ, Tổng cục KTTV cơ bản đã hoàn thành các nhiệm vụ được giao, đã có được sự đoàn kết và phối hợp tốt giữa tập thể các lãnh đạo đơn vị và sự đồng lòng của toàn thể cán bộ công chức, viên chức và người lao động trong Tổng cục vượt qua khó khăn thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, thu được nhiều kết quả tích cực.

- Tổng cục đã nỗ lực trong việc xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, hành lang pháp lý để quản lý hoạt động KTTV; đã hoàn thành Kế hoạch xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2022.

- Duy trì, đảm bảo thông suốt hoạt động hợp tác quốc tế song phương, đa phương; tiếp tục thực hiện tốt vai trò Phó Chủ tịch Hiệp hội khí tượng khu vực II Châu Á và các nhiệm vụ đầu mối quốc gia tại Ủy ban Bão, RIMES, ASCMG.

- Đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân các nhiệm vụ, đề án, dự án, hoàn thành công tác kiểm tra, quyết toán tài chính năm 2021 và hoàn thành nhiệm vụ tài chính năm 2022.

- Duy trì, đảm bảo tốt hoạt động mạng lưới quan trắc KTTV; đảm bảo độ chính xác các bản tin dự báo, cảnh báo trong điều kiện thời tiết bình thường cũng như bất thường; kiểm soát tốt việc chia sẻ thông tin, dữ liệu đến các đơn vị trong và ngoài Ngành.

4.2. *Khó khăn, hạn chế*

- Biên chế công chức của khối Văn phòng Tổng cục trong năm 2022 được giao 34 người. Thực tiễn hoạt động của Tổng cục từ khi thành lập đến nay cho thấy số lượng biên chế hành chính là quá ít so với yêu cầu công việc, nhiệm vụ được giao, ảnh hưởng lớn tới việc sắp xếp tổ chức bộ máy, ổn định nhân sự làm công tác tham mưu quản lý nhà nước của Tổng cục. Đồng thời, trong điều kiện cơ chế tài chính có nhiều thay đổi, biên chế công chức được giao thấp, các chuyên viên phải làm việc theo chế độ biệt phái hưởng chế độ, chính sách của viên chức sự nghiệp trong khi thực tế đang làm các công việc của công chức, làm các nhiệm vụ thực thi và quản lý Nhà nước gây ảnh hưởng lớn đến quyền lợi của cán bộ trong đời sống và trong việc bồi dưỡng nâng cao trình độ.

- Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về KTTV đang trong quá trình xây dựng, chưa đầy đủ so với yêu cầu quản lý nhà nước về KTTV.

- Các đơn vị trực thuộc Tổng cục phân bố rộng khắp trong phạm vi cả nước, khoảng cách giữa các đơn vị xa, địa bàn rộng nên việc kiểm tra, giám sát còn gặp nhiều khó khăn, một số công việc chưa đáp ứng được thời hạn theo yêu cầu đột xuất.

- Nhiều vấn đề khách quan và chủ quan tác động đến lĩnh vực KTTV như vấn đề biến đổi khí hậu, hạn chế về khoa học công nghệ, mạng lưới trạm còn thưa, trình độ của cán bộ, kinh phí còn hạn hẹp, sự thay đổi, phát triển của kinh tế - xã hội, tham gia của các hoạt động KTTV chuyên dùng ... đặt ra nhiều khó khăn, thách thức mới cho công tác KTTV. Chưa đẩy mạnh được công tác đào tạo, bồi dưỡng về sử dụng, vận hành, quản lý các thiết bị công nghệ mới phục vụ công tác hiện đại hóa ngành KTTV.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, gắn với tuyên truyền, phổ biến kiến thức về KTTV còn nhiều hạn chế do hệ thống mạng lưới KTTV trải rộng

khắp cả nước, trong đó có những địa bàn thuộc vùng sâu, vùng xa, điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt, kinh phí dành cho hoạt động chưa đáp ứng đủ nhu cầu.

4.3. Giải pháp

- Tiếp tục rà soát hệ thống các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định kỹ thuật KTTV và các văn bản quy phạm pháp luật khác để thực thi hiệu quả Luật KTTV, tạo hành lang pháp lý cho hoạt động KTTV; tập trung đẩy nhanh tiến độ việc lập quy hoạch mạng lưới trạm KTTV thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn 2050; triển khai Chiến lược phát triển ngành KTTV giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2045.

- Trình cơ quan có thẩm quyền xem xét về việc hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành của Tổng cục KTTV theo quy định của Luật Thanh tra năm 2022.

- Tăng cường hệ thống quan trắc tự động KTTV và công nghệ thông tin phục vụ dự báo, cảnh báo KTTV.

- Tiếp tục công tác kiểm tra thực thi pháp luật về KTTV tại các địa phương; hoàn chỉnh cơ cấu tổ chức, bộ máy của Tổng cục KTTV nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Đề nghị Bộ tiếp tục hỗ trợ Tổng cục trưởng Tổng cục KTTV đối với vai trò, vị trí Phó Chủ tịch Hiệp hội khí tượng khu vực II châu Á trong công tác điều hành WMO, bổ sung kinh phí tham dự các cuộc họp, hội nghị được WMO triệu tập.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC NĂM 2023

1. Công tác xây dựng thể chế và triển khai thi hành pháp luật về KTTV

- Hoàn thiện hệ thống các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định kỹ thuật KTTV và các văn bản quy phạm pháp luật khác để thực thi hiệu quả Luật KTTV, tạo hành lang pháp lý cho hoạt động KTTV phục vụ hiệu quả công tác phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu; đẩy lùi tình trạng vi phạm hành lang kỹ thuật trạm KTTV; chỉ đạo tổ chức thực hiện và triển khai Chiến lược phát triển ngành KTTV đến năm 2030 tầm nhìn đến 2045.

- Tiếp tục kiện toàn cơ cấu tổ chức, bộ máy, công tác cán bộ của các đơn vị thuộc Tổng cục KTTV nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Tập trung đẩy nhanh tiến độ việc lập quy hoạch mạng lưới trạm KTTV 2021-2030, tầm nhìn 2050; triển khai thực hiện chiến lược phát triển ngành KTTV giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2045 theo Quyết định số 1970/QĐ-TTg ngày 23/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về KTTV đến cộng đồng và xã hội.

- Đề xuất và triển khai xây dựng các văn bản QPPL (sửa đổi 01 Nghị định và 04 Thông tư, chi tiết tại phụ lục kèm theo).

- Tổ chức triển khai kiểm tra thi hành pháp luật về KTTV.

2. Công tác quản lý mạng lưới quan trắc, dự báo, cảnh báo và thông tin dữ liệu KTTV

- Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị làm công tác dự báo KTTV thực hiện dự báo thời tiết, thủy văn chi tiết đến các huyện, thị trên cả nước; cung cấp kịp thời các bản tin dự báo KTTV, cảnh báo về các hiện tượng thời tiết nguy hiểm cho các cơ quan, ban, ngành Trung ương, địa phương, các phương tiện thông tin đại chúng phục vụ công tác chỉ đạo phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai.

- Theo dõi, hướng dẫn các Đài, trạm KTTV quốc gia cũng như các trạm KTTV chuyên dùng về công tác quan trắc, cung cấp số liệu KTTV, kịp thời phục vụ tốt công tác cảnh báo, dự báo KTTV.

- Tiếp tục quản lý, chỉ đạo các Đài KTTV khu vực triển khai theo kế hoạch nhiệm vụ “Thuê dịch vụ đo mưa tự động phục vụ công tác dự báo KTTV, đặc biệt là mưa lũ”.

- Triển khai thực hiện kế hoạch công tác kiểm tra kỹ thuật mạng lưới trạm KTTV; Đổi mới công tác đánh giá hoạt động mạng lưới trạm theo định hướng bám sát trạm đảm bảo quản lý chặt chẽ các thay đổi thông tin của Trạm, Đài; Tập trung vào công tác kiểm tra đột xuất các trạm.

3. Công tác Tổ chức cán bộ

- Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ: rà soát, hoàn thiện Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị trực thuộc Tổng cục và các tổ chức trực thuộc trình ban hành; thực hiện phương án tổ chức, sắp xếp, triển khai hoạt động của đơn vị sáp nhập, kiện toàn, tiếp nhận; tham mưu, thực hiện thủ tục bổ nhiệm, điều động bổ nhiệm, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác, kiện toàn đội ngũ cán bộ các lãnh đạo, quản lý, sắp xếp, bố trí nguồn nhân lực của các đơn vị theo cơ cấu tổ chức mới và theo yêu cầu công tác.

- Rà soát điều chỉnh, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2021 - 2026 và xây dựng quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2026 – 2031; thẩm định, phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2023 của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Tổng cục với yêu cầu bám sát nhu cầu công việc, tiến trình hiện đại hóa, tự động hóa, thực tiễn công tác của đơn vị và định hướng tăng cường năng lực cho các Đài KTTV tỉnh.

- Tiếp tục rà soát hoàn thiện bản mô tả vị trí việc làm và khung năng lực đối với công chức, viên chức chuyên ngành KTTV theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ TNMT; thẩm định điều chỉnh, bổ sung Đề án vị trí việc làm của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Tổng cục đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số, hiện đại hóa, tự động

hóa công tác quan trắc, dự báo, cảnh báo, thông tin dữ liệu KTTV và phù hợp với cơ chế tự chủ về tài chính. Tiếp tục triển khai đề xuất bổ sung biên chế công chức; thực hiện tinh giản biên chế năm 2023.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, thực hiện văn hóa công sở và phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; trình ban hành và triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính, Kế hoạch phòng chống tham nhũng, Kế hoạch thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2023 của Tổng cục.

- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị trực thuộc Tổng cục thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; thực hiện nâng bậc lương, giải quyết chế độ hưu trí đối với viên chức trực thuộc Tổng cục theo phân cấp; nghiên cứu và đề xuất phương án phù hợp để xử lý các chế độ chính sách đảm bảo quyền lợi cho cán bộ đối với các trường hợp thực hiện tinh giản biên chế, thôi việc, nghỉ việc, sắp xếp kiện toàn tổ chức.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức, viên chức của Tổng cục KTTV giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, xác định, cụ thể hóa các nhiệm vụ trọng tâm trong Kế hoạch năm 2023 để triển khai thực hiện; thực hiện các thủ tục cử cán bộ tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng theo yêu cầu công tác, đặc biệt tăng cường đào tạo, bồi dưỡng với hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến về sử dụng, vận hành các thiết bị công nghệ mới.

- Phối hợp với các đơn vị triển khai các phong trào thi đua năm 2023 thiết thực, hiệu quả góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; thực hiện thủ tục trình cấp có thẩm quyền khen thưởng cho các tổ chức, cá nhân đạt thành tích trong công tác, trong các phong trào thi đua; triển khai thực hiện công tác đánh giá, xếp loại công chức, viên chức và người lao động theo quy định.

- Triển khai xây dựng các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác tổ chức cán bộ theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ TNMT; các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về phân cấp đối với các Đài KTTV tỉnh đáp ứng yêu cầu công tác và phù hợp với điều kiện thực tế của các đơn vị.

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả công tác thanh niên, công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ, phù hợp với điều kiện công tác của mỗi cơ quan, đơn vị.

4. Công tác kế hoạch - tài chính

- Tổ chức thẩm định trình Bộ phê duyệt hoặc phê duyệt theo phân cấp đối với các nhiệm vụ: chi đặc thù; mua sắm; sửa chữa lớn – xây dựng nhỏ; dự án, nhiệm vụ chuyên môn; dự toán đề tài nghiên cứu khoa học được giao dự toán ngân sách nguồn sự nghiệp hằng năm.

- Tổ chức thẩm định trình Bộ phê duyệt hoặc phê duyệt theo thẩm quyền về thiết kế, dự toán, điều chỉnh cơ cấu tổng mức đầu tư, kế hoạch lựa chọn nhà thầu,... đối với dự án đầu tư công được giao vốn đầu tư hằng năm.

- Trình Bộ phương án tự chủ tài chính giai đoạn 2023-2027 theo hướng dẫn tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP và Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 05/9//2022 của Chính phủ đối với các đơn vị sự nghiệp công trực thuộc Tổng cục KTTV.

- Thẩm định phê duyệt kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn theo niên độ 2023 của các đơn vị trực thuộc Tổng cục.

- Thuyết minh, giải trình phân bổ dự toán ngân sách năm 2024 với Bộ. Trình Bộ phương án điều chỉnh Kế hoạch và dự toán NSNN năm 2023 cho các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Tổng cục (điều chỉnh đợt 1 hoàn thành trước ngày 15/6/2023; điều chỉnh đợt 2 hoàn thành trước ngày 31/10/2023).

- Hướng dẫn các đơn vị dự toán cấp III xây dựng kế hoạch và dự toán NSNN năm 2023, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2024-2026; Tổng hợp và xây dựng kế hoạch và dự toán NSNN năm 2024, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2024-2026 của Tổng cục; Trình Bộ danh mục các nhiệm vụ chuyên môn mở mới năm 2024 của Tổng cục.

- Xét duyệt quyết toán NSNN năm 2022 cho các đơn vị dự toán cấp III trực thuộc Tổng cục; tổng hợp quyết toán và trình Bộ thẩm định Báo cáo quyết toán, báo cáo tình hình quản lý sử dụng tài sản Nhà nước năm 2022 của Tổng cục.

- Tăng cường công tác quản lý TSNN, đặc biệt tài sản là nhà, đất; cập nhật biến động tài sản năm 2022 của các đơn vị dự toán cấp III trực thuộc và Tổng cục trên phần mềm Quản lý Tài sản cho khớp đúng với sổ sách kế toán. Hướng dẫn, đôn đốc các Đài KTTV khu vực còn tồn tại trong quản lý đất đai, nhà công vụ, xây dựng kế hoạch chi tiết, cụ thể để giải quyết dứt điểm các sai phạm trước ngày 30/11/2023.

5. Công tác Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế

- Xây dựng và trình Bộ TNMT: kế hoạch ngân sách nhà nước về KHCN năm 2023; kế hoạch ngân sách KHCN 3 năm 2023-2025 trong kế hoạch chung của Tổng cục.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động của Hội đồng KHCN của Tổng cục và tổ chức họp Hội đồng KHCN của Tổng cục. Quản lý các nhiệm vụ KHCN (đề tài, tiêu chuẩn, quy chuẩn) đang triển khai năm 2022 hoàn thành đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng; hướng dẫn các đơn vị tiếp tục đề xuất nhiệm vụ KHCN các cấp năm 2023; tham gia tuyển chọn, giao trực tiếp các đề tài mở mới năm 2023 theo thông báo của Bộ TNMT, Bộ KHCN.

- Báo cáo Bộ TNMT đề xuất chiến lược tiêu chuẩn hóa đến năm 2030 lĩnh vực KTTV.

- Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ hợp tác quốc tế được Bộ giao trong khuôn khổ các hoạt động hợp tác đa phương, song phương với: Tổ chức Khí tượng thế giới, Ủy ban Bão, Tiểu ban Khí tượng và Vật lý địa cầu ASEAN, Trung tâm Khí hậu APEC (APCC), Trung tâm Phòng tránh thiên tai Châu Á, 8 RIMES, duy trì hợp tác với Trung Quốc, Căm-pu-chia, Lào, tăng cường hợp tác với các nước Hàn Quốc, Phần Lan, Na Uy, Nhật Bản, Anh Quốc, I-ta-li-a.... Cụ thể: thực hiện nhiệm vụ Đại diện thường trực của Việt Nam tại WMO, Phó Chủ tịch Hiệp hội khí tượng khu vực II châu Á nhiệm kỳ 2021-2025 và các nhiệm vụ đầu mối quốc gia tại Ủy ban Bão, RIMES, ASCMG, APCC; Tiếp tục đảm nhiệm Trung tâm Hỗ trợ dự báo thời tiết nguy hiểm khu vực Đông Nam Á, tham gia tích cực các hoạt động của Chương trình Cảnh báo lũ quét khu vực Đông Nam Á; thực hiện đầy đủ vai trò của nước thành viên tham gia ASEAN.

- Triển khai thực hiện hiệu quả các biên bản hợp tác quốc tế đã được ký kết với các đối tác song phương và đa phương. Tích cực huy động nguồn lực hỗ trợ thực hiện kế hoạch hiện đại hóa ngành KTTV thông qua việc triển khai thực hiện những dự án, chương trình hợp tác song phương với: Trung Quốc, Lào, Cam-pu-chia, Hàn Quốc, Trung tâm Phòng tránh thiên tai châu Á, RIMES; Chương trình MAHASRI, SOWER/Pacific và các nước như Na Uy, Phần Lan, Anh Quốc, Nhật Bản, I-ta-li-a...

- Mở rộng hợp tác với Cơ quan Khí tượng Nhật Bản (JMA) trong các lĩnh vực dự báo thời tiết nguy hiểm (đặc biệt là bão), dự báo thời tiết mô hình số, dự báo KTTV biển, dự báo khí tượng hạn dài, vệ tinh khí tượng; trao đổi thông tin khí tượng, đào tạo cán bộ với Cơ quan Khí tượng Anh Quốc, Cơ quan Khí tượng Hồng Kông (HKO), Cơ quan Khí tượng Phần Lan, Cơ quan Hợp tác Phát triển Nhật Bản (JICA), Cơ quan Hợp tác quốc tế Hàn Quốc (KOICA).

Trên đây là báo cáo kết quả công tác năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ công tác năm 2023 của Tổng cục KTTV, trân trọng báo cáo Bộ./.

TỔNG CỤC TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng Lê Công Thành (để b/c);
- Các Phó Tổng cục trưởng;
- Lưu: VT, VP (TH).

Trần Hồng Thái

Phụ lục 1
CẬP NHẬT TIẾN ĐỘ XÂY DỰNG VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT
TRÌNH BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG NĂM 2022

TT	Tên văn bản	Thời hạn trình, ban hành	Tiến độ xây dựng
I	Văn bản quy phạm pháp luật được giao từ năm 2021 (04 Thông tư)		
1	Thông tư quy định kỹ thuật kiểm tra, kiểm soát, đánh giá chất lượng tài liệu khí tượng trên cao, ra đa thời tiết, ô-dôn và bức xạ cực tím	Đã ban hành	Bộ TNMT đã phê duyệt và ban hành Thông tư số 04/2022/TT-BTNMT ngày 03/6/2022
2	Thông tư ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quan trắc khí tượng	Đã ban hành	Bộ TNMT đã phê duyệt và ban hành Thông tư số 14/2022/TT-BTNMT ngày 27/10/2022
3	Thông tư ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quan trắc khí tượng trên cao		
4	Thông tư quy định kỹ thuật về quan trắc và cung cấp thông tin dữ liệu KTTV đối với trạm KTTV chuyên dùng	2022	Đã hoàn thiện hồ sơ và đang trình Bộ TNMT
II	Trong năm 2022 được giao xây dựng 08 Thông tư		
a)	<i>Theo Quyết định số 2602/QĐ-BTNMT ngày 28/12/2021 của Bộ trưởng Bộ TNMT về phê duyệt chương trình xây dựng, ban hành văn bản Quy phạm pháp luật năm 2022</i>		
1	Thông tư thay thế Thông tư số 05/2016/TT-BTNMT ngày 13/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên Môi trường quy định nội dung quan trắc KTTV đối với trạm thuộc mạng lưới trạm KTTV quốc gia	11/2022	Đã hoàn thiện hồ sơ và đang trình Bộ TNMT
2	Thông tư thay thế Thông tư số 44/2017/TT-BTNMT ngày 23/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên Môi trường quy định kỹ thuật về quan trắc ra đa thời tiết và ô-dôn - bức xạ cực tím	Đã ban hành	Bộ TNMT đã phê duyệt và ban hành Thông tư số 15/2022/TT-BTNMT ngày 27/10/2022
3	Thông tư thay thế Thông tư số 06/2016/TT-BTNMT ngày 16/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên Môi trường quy định loại bản tin và thời hạn dự báo, cảnh báo KTTV	Đã ban hành	Bộ TNMT đã phê duyệt và ban hành Thông tư số 08/2022/TT-BTNMT ngày 05/7/2022

4	Thông tư thay thế Thông tư số 36/2016/TT-BTNMT ngày 08/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên Môi trường quy định định mức kinh tế - kỹ thuật hoạt động của mạng lưới trạm KTTV	11/2022	Đã hoàn thiện hồ sơ và đang trình Bộ TNMT
b)	<i>Theo Công văn số 624/BTNMT-PC ngày 28/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc giao nhiệm vụ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật</i>		
1	Thông tư thay thế Thông tư số 26/2012/TT-BTNMT ngày 28/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quan trắc thủy văn	2022	Đã hoàn thiện hồ sơ và đang chờ ý kiến thẩm định của Vụ Khoa học và Công nghệ và Vụ Pháp chế, Bộ TNMT
2	Thông tư thay thế Thông tư số 41/2016/TT-BTNMT ngày 21/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo hiện tượng KTTV nguy hiểm	2022	Đang hoàn thiện hồ sơ để gửi xin ý kiến thẩm định của Vụ Khoa học và Công nghệ và Vụ Pháp chế, Bộ TNMT
3	Thông tư thay thế Thông tư số 40/2013/TT-BTNMT ngày 10/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật công tác kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo KTTV	2022	Đang hoàn thiện hồ sơ để gửi xin ý kiến thẩm định của Vụ KHTC và Vụ Pháp chế, Bộ TNMT
4	Thông tư thay thế Thông tư số 45/2017/TT-BTNMT ngày 23/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành định mức kinh tế- kỹ thuật công tác điều tra khảo sát KTTV	2022	Đã hoàn thiện hồ sơ và đang chờ ý kiến thẩm định của Vụ KHTC và Vụ Pháp chế, Bộ TNMT

Phụ lục 2
ĐỀ ÁN ĐĂNG KÝ ĐƯA VÀO CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC NĂM 2023

STT	Tên đề án	Cấp trình		Thời gian trình	Căn cứ sự cần thiết xây dựng Đề án
		Chính phủ	Bộ TNMT		
I	Đề án trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ				
1	Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khí tượng thủy văn;	X		Tháng 11/2023	<p>Căn cứ Điều 49, Điều 50 Luật Khí tượng Thủy văn; Nghị định số 173/2013/NĐ-CP ngày 13/11/2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khí tượng thủy văn, đo đạc và bản đồ được xây dựng dựa trên căn cứ pháp lý là Pháp lệnh khai thác và bảo vệ công trình khí tượng thủy văn ngày 02/12/1994. Ngay sau khi Luật Khí tượng thủy văn ra đời và có hiệu lực từ ngày 01/7/2017, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 84/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 173/2013/NĐ-CP ngày 13/11/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khí tượng thủy văn, đo đạc và bản đồ. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai nghị định này đã bộc lộ một số bất cập:</p> <p>(i) Nghị định chưa quy định thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính đối với công chức, viên chức đang thi hành nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành, cơ quan được giao chức năng kiểm tra việc chấp hành pháp luật về khí tượng thủy văn thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường.</p> <p>(ii) Đối với các hành vi vi phạm, Nghị định số 84/2017 chưa quy định các hành vi: không cung cấp thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn đến các đơn vị tiếp nhận theo quy định; mật độ trạm quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng không đảm bảo mật độ.</p>

STT	Tên đề án	Cấp trình		Thời gian trình	Căn cứ sự cần thiết xây dựng Đề án
		Chính phủ	Bộ TNMT		
					<p>(iii) Mức xử phạt đối với các hành vi vi phạm được xây dựng gần 10 năm (Nghị định 173/2013/NĐ-CP ban hành năm 2013) nên không còn phù hợp, chưa đảm bảo tính răn đe do đó cần có đánh giá để xây dựng lại để đảm bảo phù hợp.</p> <p>(iv) Đối với lĩnh vực khí tượng thủy văn, hiện nay có 03 Nghị định quy định sửa phạt bao gồm: Nghị định số 173/2013/NĐ-CP ngày 13/11/2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khí tượng thủy văn, đo đạc và bản đồ; Nghị định số 84/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 173/2013/NĐ-CP ngày 13/11/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khí tượng thủy văn, đo đạc và bản đồ và Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; tài nguyên nước và khoáng sản; khí tượng thủy văn; đo đạc và bản đồ. Các Nghị định số 84/2017/NĐ-CP; Nghị định số 04/2022/NĐ-CP đều là các nghị định sửa đổi, bổ sung của Nghị định số 173/2013/NĐ-CP do đó gây khó khăn cho việc áp dụng, tra cứu.</p> <p>Với những bất cập đó, Tổng cục Khí tượng Thủy văn đề xuất các nội dung chính cần sửa đổi cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điều chỉnh thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính đối với công chức, viên chức đang thi hành nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành, cơ quan được giao chức năng kiểm tra việc chấp hành pháp luật về khí tượng thủy văn thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường.

STT	Tên đề án	Cấp trình		Thời gian trình	Căn cứ sự cần thiết xây dựng Đề án
		Chính phủ	Bộ TNMT		
					<ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung hành vi vi phạm về việc không cung cấp thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn đến các đơn vị tiếp nhận theo quy định. - Bổ sung hành vi vi phạm về quan trắc không đảm bảo mật độ quan trắc theo quy định. - Xem xét thay đổi mức tiền phạt đối với tất cả các hành vi vi phạm được quy định tại các Nghị định số 173/2013/NĐ-CP ngày 13/11/2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khí tượng thủy văn, đo đạc và bản đồ; Nghị định số 84/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 173/2013/NĐ-CP ngày 13/11/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khí tượng thủy văn, đo đạc và bản đồ và Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; tài nguyên nước và khoáng sản; khí tượng thủy văn; đo đạc và bản đồ.
II	Trình Bộ Tài nguyên và Môi trường				
1	Thông tư thay thế Thông tư số 40/2016/TT-BTNMT ngày 19 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về Quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn trong điều kiện bình thường		X		<ul style="list-style-type: none"> - Căn cứ Khoản 1 Điều 21 và Điều 22 Luật Khí tượng thủy văn; Thông tư số 08/2022/TT-BTNMT ngày 05/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về loại bản tin và thời hạn dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn. - Sửa đổi, thay thế, bổ sung các quy định trong các quy trình dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn trong điều kiện bình thường cho phù hợp với Quy định về loại bản tin và thời hạn dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn và phù hợp với Quy định hiện hành

STT	Tên đề án	Cấp trình		Thời gian trình	Căn cứ sự cần thiết xây dựng Đề án
		Chính phủ	Bộ TNMT		
2	Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 39/2016/TT-BTNMT ngày 19/12/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật về quan trắc và điều tra khảo sát xâm nhập mặn.		X		<ul style="list-style-type: none"> - Căn cứ Thông tư thay thế Thông tư số 05/2016/TT-BTNMT ngày 19/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định nội dung quan trắc KTTV đối với trạm thuộc mạng lưới trạm KTTV quốc gia (đang sửa chữa); Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 12/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch mạng lưới quan trắc tài nguyên và môi trường quốc gia giai đoạn 2016-2025, tầm nhìn đến năm 2050. - Thực tế áp dụng Thông tư số 39 trong công tác đo đạc và thu thập các thông tin liên quan đến công tác quan trắc mặn tại các Đài, trạm hiện còn một số bất cập cần chỉnh sửa bổ sung cho phù hợp với thực tế.
3	Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 70/2015/TT-BTNMT ngày 23/12/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật đối với hoạt động của các trạm khí tượng thủy văn tự động		X		<ul style="list-style-type: none"> - Căn cứ Luật Khí tượng thủy văn; Nghị định số Nghị định số 68/2022/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường; Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn; Nghị định 48/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy. - Việc sửa đổi, bổ sung Thông tư số 70 sẽ đảm bảo phù hợp với cơ cấu, chức năng, nhiệm vụ của Bộ Tài nguyên và Môi trường và của Tổng cục Khí tượng Thủy văn; Nâng cao công tác quản lý nhà nước về hoạt động của mạng lưới trạm khí tượng thủy văn trọng đó có trạm KTTV tự động; đáp ứng, phù hợp với công nghệ quan trắc tự động hiện nay.

STT	Tên đề án	Cấp trình		Thời gian trình	Căn cứ sự cần thiết xây dựng Đề án
		Chính phủ	Bộ TNMT		
4	Thông tư thay thế Thông tư số 30/2018/TT-BTNMT ngày 26/12/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định quy định kỹ thuật quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng đối với công trình phải quan trắc khí tượng thủy văn		X		<p>- Căn cứ Khoản 3 Điều 13, Khoản 3 Điều 4 Luật KTTV, Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khí tượng thủy văn; Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15/4/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn.</p> <p>- Rà soát, sửa đổi các quy định tại Thông tư số 30/2018/TT-BTNMT ngày 26/12/2018 cho phù hợp với các quy định và điều kiện thực tế hiện nay; Bổ sung nội dung quy định kỹ thuật về lựa chọn vùng đại diện điều kiện tự nhiên, nội dung, phương pháp, mật độ quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng tại khu vực cảng biển Việt Nam và các công trình phải quan trắc KTTV.</p>